

XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT ĐẾN SỨC KHỎE THỂ CHẤT CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

Lê Cát Nguyên⁽¹⁾
Nguyễn Khoa Minh Duy⁽²⁾

Tóm tắt:

Đánh giá tác động của công tác giáo dục thể chất (GDTC) đến sức khỏe thể chất của học sinh (HS) có vai trò quan trọng nhằm xác định hiệu quả thực hiện các mục tiêu của công tác GDTC trong các trường phổ thông. Kết quả đánh giá là cơ sở thực tiễn quan trọng để tiến hành điều chỉnh việc thực hiện công tác GDTC trong các trường học cũng như các nội dung khác liên quan. Để kết quả đánh giá đạt độ chính xác cao, việc xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá (TCĐG) phải đảm bảo tính khoa học, phù hợp với đặc thù của công tác GDTC ở trường Tiểu học là hết sức cần thiết. Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực TĐTT, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu xây dựng bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế gồm 3 tiêu chuẩn (TC), 12 tiêu chí và 34 chỉ số.

Từ khóa: Bộ tiêu chuẩn, tác động của giáo dục thể chất, học sinh Tiểu học.

Building a set of standards to assess the impact of physical education on the physical health of primary school students

Summary:

Evaluating the impact of physical education (PE) on the physical health of students plays an important role in determining the effectiveness of implementing the goals of PE in general schools. The evaluation results are an important practical basis for adjusting the implementation of PE in schools as well as other related contents. In order for the evaluation results to be highly accurate, it is extremely necessary to develop a set of assessment criteria that must ensure scientific nature and be suitable to the characteristics of PE in primary schools. Using conventional scientific research methods in the field of PE, we have conducted research to develop a set of assessment criteria. Impact of physical education on physical health of primary school students in Hue city includes 3 standards, 12 criteria and 34 indicators.

Keywords: Standards set, impact of physical education, primary school students.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Xây dựng bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất của học sinh Tiểu học là việc làm có ý nghĩa thiết thực. Bộ TCĐG được xây dựng là công cụ hữu ích để các nhà quản lý, các nhà chuyên môn tự đánh giá toàn bộ hoạt động liên quan đến công tác GDTC trong trường Tiểu học, từ đó có căn cứ để đề xuất, ứng dụng các giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC. Đồng thời kết quả đánh giá thông qua bộ TCĐG được xây dựng sẽ cung cấp những thông tin khách quan, đáng tin cậy

để các tổ chức, cá nhân trong xã hội có cơ sở để nhận định, đánh giá và tham gia phản biện xã hội đối với việc thực hiện chương trình GDTC chính khóa và các hoạt động TĐTT ngoại khóa, là cơ sở để phát huy vai trò của công tác xã hội hoá trong các trường Tiểu học hiện nay. Tuy vậy, trong thực tiễn công tác GDTC ở nước ta hiện nay lại có rất ít tác giả quan tâm nghiên cứu về vấn đề này, vì vậy, vấn đề nghiên cứu xây dựng bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất của HS Tiểu học được xem là vấn đề có tính đột phá, hết sức cần thiết và có giá trị thực tiễn cao.

⁽¹⁾TS, ⁽²⁾CN, Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu

Thu thập những tài liệu nghiên cứu liên quan đến vấn đề đánh giá sự tác động của GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học từ các nguồn: Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Đại học Huế, thư viện các trường đại học TDTT trong nước và Đại học Sư phạm Hoa Trung (Vũ Hán, Trung Quốc); Các công cụ tìm kiếm trên internet như: Google, Baidu, CNKI...

2. Phương pháp chuyên gia

Khách thể phỏng vấn gồm 40 nhà nghiên cứu trong lĩnh vực GDTC, các nhà quản lý và các giáo viên giảng dạy môn học GDTC ở bậc Tiểu học. Phương pháp chuyên gia được sử dụng thông qua phỏng vấn bằng phiếu hỏi để giải quyết hai nội dung nghiên cứu:

(1) Lựa chọn các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số để xây dựng bộ TCĐG

Phỏng vấn chuyên gia được đánh giá theo thang đo Likert gồm 5 mức: Rất QT (5 điểm), QT (4 điểm), bình thường (3 điểm), không QT (2 điểm) và rất không QT (1 điểm), trên cơ sở đó xác định mức độ quan trọng của từng TCĐG bằng cách tính điểm trung bình (ĐTB) theo 5 mức: Rất không QT: 1.00-1.80 điểm; Không QT: 1.81-2.60 điểm; Bình thường: 2.61-3.40 điểm; QT: 3.41-4.20 điểm; Rất QT: 4.21-5.00 điểm). Bài viết sẽ lựa chọn những tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số được các chuyên gia đánh giá ở mức độ “Rất QT” và “QT” để đưa vào bộ TCĐG.

(2) Thẩm định bộ TCĐG đã xây dựng.

Sau khi hoàn thành, chúng tôi trưng cầu ý kiến của 30 chuyên gia để thẩm định tính khoa học, tính hiệu quả, tính toàn diện, tính khả thi và mức độ phù hợp của bộ TCĐG đã xây dựng.

3. Phương pháp toán học thống kê

Chúng tôi sử dụng phần mềm Excel 2013 và SPSS 22.0 để xử lý và phân tích số liệu.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Tổng quan hoạt động nghiên cứu xây dựng TCĐG tác động của GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học tại Việt Nam

Kết quả nghiên cứu tổng quan cho thấy, mặc dù hoạt động đánh giá tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất của học sinh Tiểu học là vấn đề rất cần thiết, có vai trò quan trọng

nhưng ở nước ta hiện nay chưa có công trình nào nghiên cứu về vấn đề này một cách toàn diện và thực hiện một cách bài bản. Các nghiên cứu đã công bố chỉ tập trung đánh giá ở một số nội dung cụ thể như: Thực trạng phát triển thể chất, thực trạng thể lực của học sinh, sinh viên của Huỳnh Thị Mai Khuyên (2023), Nguyễn Găng (2022), Lê Quang Dũng (2018), Đồng Hương Lan (2016)...; Thực trạng và hiệu quả công tác GDTC của Nguyễn Thị Hồng Liên (2022), Đào Trung Tú (2022), Võ Đình Hợp (2021), Đỗ Văn Tùng (2015)...; Thực trạng, nhu cầu và hiệu quả hoạt động TDTT ngoại khóa của Lê Cát Nguyên (2022), Đặng Minh Thắng (2018), Phùng Xuân Dũng (2017)...

2. Nguyên tắc, cấu trúc của bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học

2.1. Nguyên tắc xây dựng bộ TCĐG

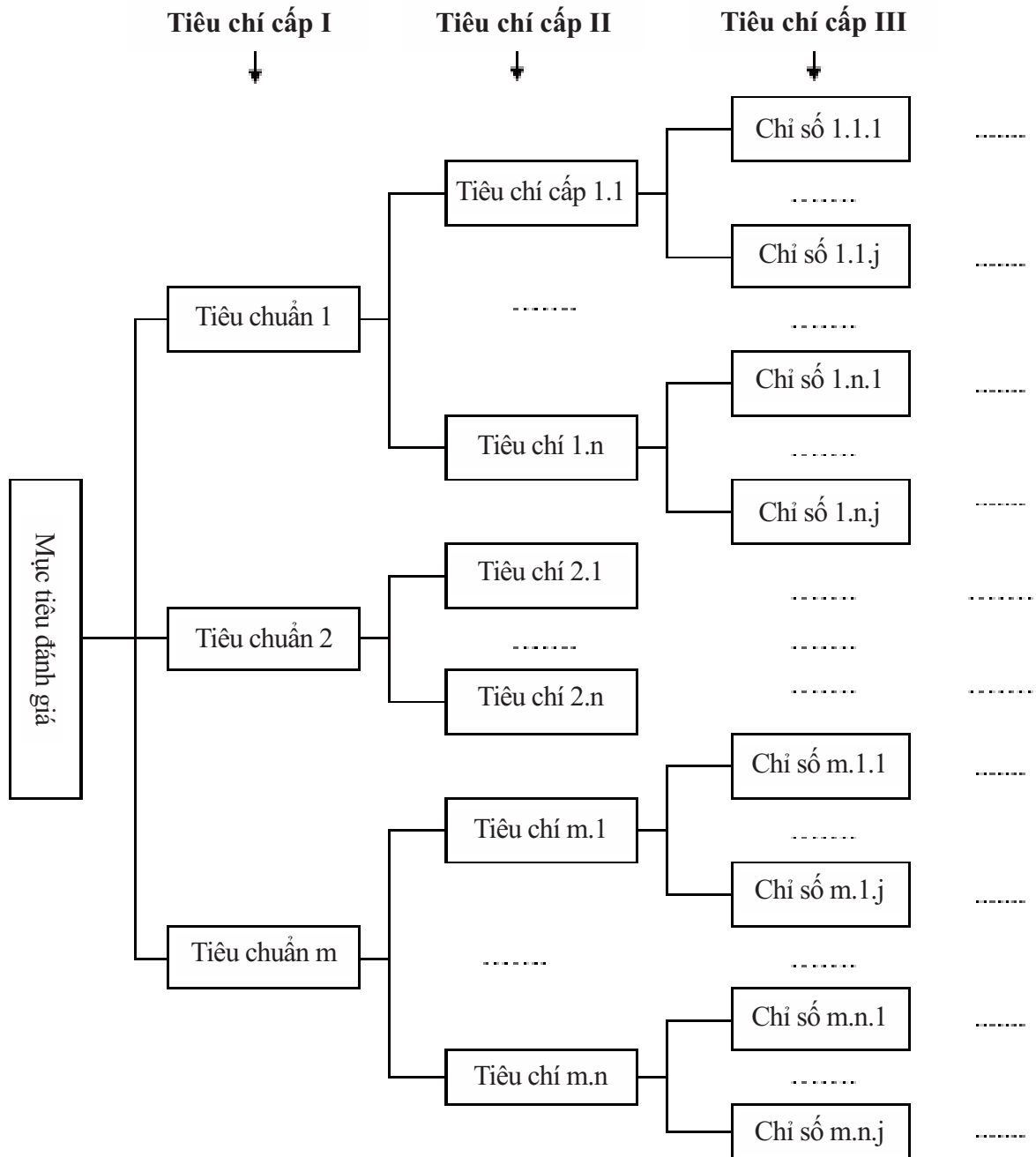
Việc xây dựng bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học đảm bảo các nguyên tắc: tính khoa học, tính toàn diện, tính khách quan, tính khả thi và phù hợp với đặc thù của hoạt động GDTC ở bậc Tiểu học.

2.2. Cấu trúc của bộ TCĐG

Đối với bộ TCĐG mang tính tổng thể, toàn diện, đề tài sử dụng dạng cấu trúc hình tháp để xây dựng. Đầu tiên, mang mục tiêu đánh giá phân giải thành các tiêu chí cấp một (tiêu chuẩn), sau đó mang tiêu chí cấp một phân giải thành tiêu chí cấp hai (tiêu chí) và mỗi tiêu chí cấp hai lại phân giải thành tiêu chí cấp ba (chỉ số)...Theo đó bộ TCĐG có cấu trúc 3 cấp (sơ đồ 1).

3. Lựa chọn bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học

Để xác định các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số ĐG (sau đây gọi chung là các tiêu chuẩn), chúng tôi tiến hành phân tích chương trình môn học GDTC ở bậc tiểu học [3], các văn bản liên quan [1], [2], [4], [5], kết hợp với phân tích một số công trình nghiên cứu liên quan ở ngoài nước [6], [7], [8] và tham vấn ý kiến của các chuyên gia. Sau đó, chúng tôi lựa chọn các tiêu chuẩn theo thang đo Likert. Những tiêu chí ĐG được các chuyên gia đánh giá ở mức độ “Rất



Sơ đồ 1. Cấu trúc của bộ tiêu chuẩn đánh giá

QT” và “QT” sẽ được lựa chọn để đưa vào bộ TCĐG.

Qua bảng 1 ta thấy các TCĐG đều nhận được ở mức rất QT (>4.21), như vậy cả 3 tiêu chuẩn đều được lựa chọn. Tiến hành tương tự với các tiêu chí và các chỉ số đánh giá, đề tài đã xác định được bộ TCĐG gồm 3 TC, 12 tiêu chí và 34 chỉ số (bảng 2).

4. Xây dựng thang đánh giá đối với mỗi tiêu chí

Căn cứ Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên, kết quả đánh giá được xếp loại theo ba mức: Tốt, đạt và chưa đạt; Kết quả tham khảo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học cho thấy, việc đánh giá từng tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn sẽ sử dụng thang đo 7 mức, gồm:

- Mức 1: Hoàn toàn không đáp ứng yêu cầu

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học (n = 40)

Tiêu chuẩn	Số người lựa chọn					Tổng điểm	ĐTB	Mức độ
	Rất QT (5đ)	QT (4đ)	Bình thường (3đ)	Không QT (2đ)	Rất không QT (1đ)			
1. Chương trình GDTC	24	15	1	0	0	183	4.57	Rất QT
2. Hoạt động TDDT trường học	23	15	1	1	0	180	4.5	Rất QT
3. Hình thái và thể lực HS	31	9	0	0	0	191	4.77	Rất QT

Bảng 2. Kết quả phỏng vấn lựa chọn Bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học (n = 40)

Tiêu chuẩn (ĐTB)	Tiêu chí (ĐTB)	Chỉ số (ĐTB)
1. Chương trình GDTC (4.56)	1.1. Mục tiêu CT (4.49)	1.1.1. Mục tiêu của CT được xác định rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục bậc tiểu học (4.23)
		1.1.2. Mục tiêu của CT phù hợp, có tính khả thi với điều kiện thực tế tại thành phố Huế (4.92)
	1.2. Cấu trúc và nội dung CT (4.55)	1.2.1. CT dạy học được thiết kế dựa trên mục tiêu (4.55)
		1.2.2. Đóng góp của mỗi nội dung trong CT trong việc đạt được mục tiêu CT là rõ ràng
		1.2.3. CT dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp (4.24)
	1.3. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học (4.23)	1.3.1. Mục tiêu giáo dục được công bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan (4.66)
		1.3.2. Các HĐ dạy, học được thiết kế phù hợp để đạt mục tiêu dạy học (4.45)
		1.3.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng tự giác, tích cực của HS (4.44)
	1.4. Đánh giá kết quả học tập của HS (4.30)	1.4.1. Việc đánh giá kết quả học tập của HS được thiết kế phù hợp, theo tinh thần “Đánh giá vì sự tiến bộ của người học” (4.34)
		1.4.2. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng (3.83)
		1.4.3. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời đến phụ huynh để giúp người học cải thiện việc học tập (3.83)
	1.5. Đội ngũ GV, phục vụ (4.66)	1.5.1. Việc quy hoạch đội ngũ GV, phục vụ được thực hiện đáp ứng nhu cầu về giảng dạy CT GDTC (3.84)
		1.5.2. Các tiêu chí tuyển dụng GV, tỉ lệ GV/HS và khối lượng công việc của đội ngũ GV được xác định phù hợp với yêu cầu giảng dạy CT GDTC (4.22)
		1.5.3. Năng lực đội ngũ GV, phục vụ được xác định và ĐG (4.52)
		1.5.4. Nhu cầu về đào tạo, phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, phục vụ được xác định và có các HĐ để đáp ứng nhu cầu đó (4.22)
	1.6. CSVC và trang thiết bị (4.39)	1.6.1. Có hệ thống sân bãi, nhà tập với các trang thiết bị phù hợp để phục vụ các hoạt động của HS (3.96)
		1.6.2. Các TC về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định, có lưu ý đến nhu cầu của HS khuyết tật, sức khỏe yếu (4.07)

Tiêu chuẩn (ĐTB)	Tiêu chí (ĐTB)	Chỉ số (ĐTB)
2. Hoạt động TDTT trường học (4.62)	2.1. Mục tiêu z4.45)	Mục tiêu của hoạt động TDTT được xác định rõ ràng, phù hợp với phù hợp với mục tiêu giáo dục ở bậc Tiểu học (4.39)
	2.2. CSVC (4.52)	2.2.1. Diện tích sân bãi phục vụ cho hoạt động TDTT (4.72)
		2.2.2. Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động TDTT (4.66)
	2.3. Hệ thống thi đấu các cấp (3.97)	2.3.1. Hệ thống thi đấu cấp bộ và quốc gia (3.82)
		2.3.2. Hệ thống thi đấu cấp tỉnh, TP (3.94)
		2.3.3. Hệ thống thi đấu cấp trường (4.34)
	2.4. Hoạt động của các câu lạc bộ TDTT trong nhà trường (4.46)	2.4.1. Thực trạng các câu lạc bộ TDTT trong nhà trường (4.52)
		2.4.2. Thành tích đạt được của các đội tuyển thể thao (3.96)
		2.4.3. Nhu cầu tập luyện theo câu lạc bộ của HS (4.71)
		2.4.4. Định hướng phát triển câu lạc bộ TDTT trong nhà trường (4.15)
3. Hình thái và thể lực của HS (4.65)	3.1. Hình thái (4.52)	3.1.1. Chiều cao (4.39)
		3.1.2. Cân nặng (4.52)
		3.1.3. Chỉ số BMI (4.55)
	3.2. Thể lực (4.72)	3.2.1. Bật xa tại chỗ (4.66)
		3.2.2. Chạy tùy sức 5 phút (4.55)
		3.2.3. Nằm ngửa gập bụng (4.52)
		3.2.4. Lực bóp tay thuận (4.52)

Ghi chú: ĐTB; Điểm trung bình

của tiêu chí, phải có giải pháp khắc phục ngay;

- Mức 2: Không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, cần có những giải pháp khắc phục;

- Mức 3: Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí nhưng chỉ cần có một số cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu;

- Mức 4: Đáp ứng yêu cầu của tiêu chí;

- Mức 5: Đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tiêu chí;

- Mức 6: Đáp ứng rất tốt yêu cầu của tiêu chí;

- Mức 7: Đáp ứng xuất sắc yêu cầu của tiêu chí.

Theo đó, các tiêu chí được đánh giá từ mức 1 đến mức 3 là chưa đạt yêu cầu, từ mức 4 đến mức 5 là đạt yêu cầu, từ mức 6 đến mức 7 là đáp ứng tốt yêu cầu.

Như vậy, để thống nhất thang đánh giá đối với mỗi tiêu chí trong từng tiêu chuẩn của bộ TCDG tác động của công tác GDTC đối với sức

khỏe thể chất của HS Tiểu học, chúng tôi sẽ sử dụng thang đánh giá gồm 3 mức: Tốt, Đạt và chưa Đạt, tương ứng với 7 mức ở từng tiêu chí.

5. Thẩm định tính khoa học, hiệu quả và phù hợp của bộ tiêu chuẩn đánh giá

Sau khi xây dựng bộ TCDG, chúng tôi trưng cầu ý kiến của 30 chuyên gia để thẩm định tính khoa học, tính hiệu quả, tính toàn diện, tính khả thi và mức độ phù hợp của bộ TCDG. Qua xử lý kết quả phỏng vấn bằng bảng hỏi, kết quả thống kê được trình bày tại bảng 3.

Qua bảng 3 ta thấy, các chuyên gia đánh giá cao về bộ TCDG khi ở mỗi nội dung thẩm định đều có hơn 50% số chuyên gia đánh giá ở mức cao và rất cao; trong khi đó chỉ có dưới 10% đánh giá ở mức thấp và không có chuyên gia nào đánh giá ở mức rất thấp.

Bảng 3. Kết quả thẩm định bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học (n=30)

Nội dung thẩm định	Mức độ đánh giá	Số người lựa chọn	Tỉ lệ %
Tính khoa học	Rất cao	2	6.67
	Cao	15	50.00
	Bình thường	10	33.33
	Thấp	3	10.0
	Rất thấp	0	0.00
Tính khả thi	Rất cao	3	10.00
	Cao	18	60.00
	Bình thường	8	26.67
	Thấp	1	3.33
	Rất thấp	0	0.00
Tính toàn diện	Rất cao	1	3.33
	Cao	18	60.00
	Bình thường	9	30.00
	Thấp	1	3.33
	Rất thấp	1	3.33
Tính chính xác	Rất cao	1	3.33
	Cao	15	50.00
	Bình thường	11	36.67
	Thấp	3	10.00
	Rất thấp	0	0.00
Mức độ phù hợp	Rất cao	3	10.00
	Cao	22	73.33
	Bình thường	4	13.33
	Thấp	1	3.33
	Rất thấp	0	0.00

KẾT LUẬN

Dựa trên kết quả nghiên cứu về cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn, chúng tôi đã xây dựng được bộ TCĐG tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất học sinh Tiểu học gồm 3 TC, 12 tiêu chí và 34 chỉ số. Kết quả thẩm định chuyên gia cho thấy bộ TCĐG cũng cho thấy bộ TCĐG đảm bảo tính khoa học, khả thi, toàn diện, hiệu

quả và phù hợp với đặc thù của công tác GDTC, có thể áp dụng vào thực tiễn để đánh giá sự tác động của công tác GDTC đến sức khỏe thể chất của HS Tiểu học trên địa bàn thành phố Huế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường*.



Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng và nâng cao tính tự giác, tích cực của học sinh

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Công văn số 4719/BGDĐT-GDTC v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTC, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024-2025*.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Giáo dục thể chất*.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học*.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2019), *Thông tư số: 01/2019/TT-BVHTTDL quy định về đánh giá phong trào thể dục, thể thao quần chúng*.

6. Irina Kliziene, Ginas Cizauskas, Saule Sipaviciene, Roma Aleksandraviciene, Kristina Zaicenkoviene (2021), *Effects of a Physical Education Program on Physical Activity and Emotional Well-Being among Primary School*

Children. Int J Environ Res Public Health. 2021 Jul; 18(14): 7536.

7. Susanne Andermo, Mats Hallgren, Thi-Thuy-Dung Nguyen, Sofie Jonsson, Solveig Petersen, Marita Friberg, Anja Romqvist, Brendon Stubbs, Liselotte Schäfer Elinder (2020), *School-related physical activity interventions and mental health among children: a systematic review and meta-analysis*. Sports Medicine - Open volume 6, Article number: 25.

8. Xiao Yuanjun (2004), *Educational Evaluation Principles and Applications*. Hangzhou: Zhejiang University Press: 74 to 75, 2004.

**(Bài nộp ngày 27/3/2025, phản biện ngày 3/4/2025, duyệt in ngày 29/4/2025)
Chịu trách nhiệm chính: Lê Cát Nguyễn
Email: lecatnguyen@gmail.com)**

1. Ban biên tập

79 năm Thể dục, thể thao Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Phát huy tính nhân văn của nền văn hóa thể thao Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn; Nguyễn Tôn Hoài

Về một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến những hạn chế yếu kém của Thể dục thể thao nước ta và phương hướng khắc phục

BÀI BÁO KHOA HỌC

9. Đỗ Hữu Trường; Lưu Đình Tài

Đề xuất giải pháp phát triển nguồn lực tài chính trong hoạt động thể thao mạo hiểm tại Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

14. Nguyễn Văn Phúc; Nguyễn Công Hào

Ứng dụng phương pháp tập luyện vòng tròn nâng cao thành tích nội dung vượt vật cản của học viên năm thứ 2, Trường Sĩ quan lục quân 1

19. Nguyễn Thái Huy Vũ

Đánh giá chất lượng giáo dục thể chất đối với một số trường học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương thông qua bộ câu hỏi QPE

27. Lê Cát Nguyên; Nguyễn Khoa Minh Duy

Xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá tác động của công tác giáo dục thể chất đến sức khỏe thể chất của học sinh tiểu học

34. Đặng Đình Dũng

Thực trạng thể chất của học sinh các trường tiểu học một số quận, huyện Thành phố Hà Nội

41. Phùng Kim Giang

Lựa chọn bài tập huấn luyện thể lực chuyên môn cho nữ vận động viên Vật tự do lứa tuổi 16 – 17 Đội tuyển trẻ Quốc gia

46. Ngô Trung Kiên; Lưu Ngọc Thanh Trâm

Lựa chọn bài tập nâng cao hiệu quả kỹ thuật đá ngang (Yeop Chagi) cho vận động viên biểu diễn môn Taekwondo

50. Phan Thanh Mỹ; Bùi Thiện Mến; Hồ Văn Cường

Đánh giá bài tập phát triển sức mạnh bật nhảy nâng cao hiệu quả đập bóng cho đội tuyển Bóng chuyền nữ sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing

55. Mai Thị Bích Ngọc; Nguyễn Thế Ngọc

Thực trạng sự hài lòng của sinh viên với hoạt động đào tạo chuyên ngành Võ – Quyền anh, Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

61. Lưu Thị Như Quỳnh; Vũ Minh Cường

Ảnh hưởng của chạy bộ đến điều nhiệt cơ thể trong môi trường nóng

67. Nguyễn Văn Hòa; Nguyễn Tất Tài

Đánh giá chất lượng giảng dạy học phần Công tác quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

74. Nguyễn Tất Dũng

Một số vấn đề về tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

78. Nguyễn Ngọc Quý

Bài tập thể lực tăng sức bền mạnh

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

79 years of Vietnamese Sports under the leadership of the Party and State

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Promoting the humanity of Vietnamese sports culture

6. Truong Anh Tuan; Nguyen Ton Hoai

On some basic causes leading to the weaknesses of our country's Sports and solutions

ARTICLES

9. Do Huu Truong; Luu Dinh Tai

Proposing solutions to develop financial resources in adventure sports activities in the Northern Midlands and Mountains

14. Nguyen Van Phuc; Nguyen Cong Hao

Application of circle training method to improve obstacle overcoming performance of second-year students, Army officer School 1

19. Nguyen Thai Huy Vu

Assessing the quality of physical education for some schools in Ho Chi Minh City and Binh Duong province through the QPE questionnaire

27. Le Cat Nguyên; Nguyen Khoa Minh Duy

Building a set of standards to assess the impact of physical education on the physical health of primary school students

34. Dang Dinh Dung

Physical status of primary school students in some districts of Hanoi City

41. Phung Kim Giang

Selecting specialized physical training exercises for female Freestyle wrestlers aged 16-17 Team national youth

46. Ngo Trung Kien; Luu Ngoc Thanh Tram

Selected exercises to improve the effectiveness of side kick technique (Yeop Chagi) for Taekwondo performers

50. Phan Thanh My; Bui Thien Men; Ho Van Cuong

Evaluation of exercises to develop jumping strength and improve ball hitting efficiency for the female volleyball team of the University of Finance and Marketing

55. Mai Thi Bich Ngoc; Nguyen The Ngoc

Current status of student satisfaction with training activities in Martial Arts - Boxing, Bac Ninh Sports University

61. Luu Thi Nhu Quynh; Vu Minh Cuong

Effects of jogging on body thermoregulation in hot environments

67. Nguyen Van Hoa; Nguyen Tat Tai

Evaluation of the quality of teaching the subject of national defense and security at the Center for National Defense and Security Education

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

74. Nguyen Tat Dung

Some issues on self-assessment and accreditation of educational quality at Bac Ninh Sports University

78. Nguyen Ngoc Quy

Strong endurance exercise

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

p-ISSN 1859-4417

e-ISSN 3030-4822

**Số 2 -2025
(84)**

